

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **31/2021/HSST**

Ngày: 30/03/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Cẩm Tiên**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Trương Hoàng Hoa**

+ Ông **Đoàn Thanh Phong**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Nguyễn Ái Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:
Bà **Lý Nguyễn Huyền Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/HSST ngày 9 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

VÕ MINH A (Vạn) – sinh ngày 15/5/1988; tại: tỉnh Long An.

- Nơi cư trú: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang; số CMND: 312008811; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Võ Văn A1, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Thu A2, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: 01. Ngày 22/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng. Ngày 06/3/2019, bị cáo đã chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ ngày 30/9/2020, tạm giam ngày 3/10/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- **Võ Văn A1** – sinh năm 1963. (có mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, Tiền Giang.

- **Võ Hồng Cẩm A2** – sinh năm 1978. (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố M1, thị trấn N1, huyện Y, Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 9 giờ 30 phút ngày 30/9/2020, tại nhà của ông Võ Văn A1 ngụ ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Chợ Gạo phối hợp Công an xã N kiểm tra bắt quả tang phát hiện bị cáo Võ Minh A đang cất giấu một bọc nylon bên trong chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy. Bọc nylon được để trong bao thuốc lá hiệu Jet nằm trên nền nhà gạch trong phòng ngủ của bị cáo A.

Theo bản kết luận giám định số 199/KLGD-PC09 ngày 2/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: “ Các mẫu tinh thể trong suốt trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một gói giấy màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Võ Minh A, Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Thị Phương Ngọc và Võ Tuấn Kiệt, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 6,3316 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo A khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 29/9/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 62H5-8547 đến địa bàn huyện Y, tỉnh Long An mua ma túy của người thanh niên tên An (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) với giá 2.500.000 (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Sau khi mua, bị cáo đem bọc ma túy về nhà và cất giấu trong phòng ngủ của mình. Bị cáo đã một mình sử dụng ba lần, lần cuối cùng sử dụng vào khoảng 04 giờ ngày 30/9/2020. Sau khi sử dụng ma túy xong, bị cáo cất phần ma túy còn lại trong bọc nylon bỏ vào bao thuốc lá hiệu Jet để trên nền gạch trong phòng ngủ cho đến khi bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSCG ngày 8 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo truy tố bị cáo Võ Minh A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.

* Về trách nhiệm dân sự: không.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 199 ghi ngày 02 tháng 10 năm 2020, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Võ Tuấn Kiệt (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01

(một) gói nylon màu trắng, được dán kín chứa 6,0267 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine, 01 (một) gói giấy màu trắng và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; một bao thuốc hiệu Jet và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

- Tịch thu sung quỹ một điện thoại di động hiệu SamSung loại cảm ứng SM-G610F/DS.

* Đối với đối tượng tên An bán ma túy: do bị cáo A chỉ quen biết đối tượng này thông qua mạng xã hội, không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không tiến hành xác minh làm rõ được. Khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

* Đối với xe mô tô biển số 62H5-8547 bị cáo sử dụng đi mua ma túy. Theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 01/02/2021 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt – Công an tỉnh Tiền Giang: Xe mô tô hiệu Honda, biển số 62H5-8547, màu nâu, số máy: C100MSE-1056548, số khung: C100MS-1056548 do bà Võ Hồng Cẩm A2, sinh năm 1978, ngụ số 10, khu phố 1 (khóm 1), thị trấn N1, huyện Y, tỉnh Long An đứng tên chủ sở hữu. Xe này chị A2 đã bán cho ông Võ Văn A1 (cha ruột của bị cáo A). Nay chị A2 không có tranh chấp gì đối với xe mô tô này. Hiện xe mô tô do ông A1 quản lý, sử dụng. Việc bị cáo điều khiển xe mô tô này đi mua ma túy về sử dụng, ông A1 không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Gạo không thu giữ xe mô tô và không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông A1.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo có hành vi cất giấu 01 (một) gói nylon màu trắng có chứa 6,3316 gam ma túy, loại Methamphetamine. Mục đích bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng.

Theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

Như vậy, hành vi của bị cáo A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy được quy định trong Luật phòng, chống ma túy. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, được nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp, cố ý mua ma túy, cất giấu để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình. Bị cáo có thời gian đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn không thay đổi, sau khi chấp hành xong bị cáo trở về tiếp tục mua ma túy để sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội đồng thời phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội bị cáo có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong lúc lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: không.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 199 ghi ngày 02 tháng 10 năm 2020, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Võ Tuấn Kiệt (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng, được dán kín chứa 6,0267 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại

Methamphetamine, 01 (một) gói giấy màu trắng và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; một bao thuốc hiệu Jet và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã cần tịch thu tiêu hủy;

- Một điện thoại di động hiệu SamSung loại cảm ứng SM-G610F/DS bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ.

[7] Đối với đối tượng tên An bán ma túy cho bị cáo: do bị cáo A chỉ quen biết đối tượng này thông qua mạng xã hội, không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không tiến hành xác minh làm rõ được. Khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Đối với xe mô tô biển số 62H5-8547 mà bị cáo sử dụng đi mua ma túy. Qua xác minh chiếc xe mô tô hiệu Honda, biển số 62H5-8547, màu nâu, số máy: C100MSE-1056548, số khung: C100MS-1056548 do bà Võ Hồng Cẩm A2, sinh năm 1978, ngụ số 10, khu phố 1 (khóm 1), thị trấn N1, huyện Y, tỉnh Long An đứng tên chủ sở hữu. Xe này chị A2 đã bán cho ông Võ Văn A1 (cha ruột bị cáo). Nay chị A2 không có tranh chấp gì. Hiện xe mô tô do ông Võ Văn A1 quản lý, sử dụng. Việc bị cáo điều khiển xe mô tô này đi mua ma túy về sử dụng, ông A1 không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Gạo không thu giữ xe mô tô và không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Võ Văn A1.

[9] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Võ Minh A** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

[1] Về hình phạt: áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Minh A **06 (sáu) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 30/9/2020.

[2] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 199 ghi ngày 02 tháng 10 năm 2020, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Võ Tuấn Kiệt (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng, được dán kín chứa 6,0267 gam là ma túy còn lại sau

giám định, loại Methamphetamine, 01 (một) gói giấy màu trắng và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; một bao thuốc hiệu Jet và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước một điện thoại di động hiệu SamSung loại cảm ứng SM-G610F/DS.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 02 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo).

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Cẩm Tiên